

# Bản tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ - TÀI CHÍNH - KINH TẾ

- Tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ
- Tin TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG
- Tin KINH TẾ VIỆT NAM
- Tin KINH TẾ QUỐC TẾ



## Tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

- Tổng quan thị trường
- Đề thị một số chỉ báo phổ biến



## Tin TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG

- Tín dụng tăng nhanh dù lãi suất cho vay giảm chậm
- Nếu tỷ giá vẫn chịu áp lực...
- Tỷ lệ nợ xấu tiềm ẩn ngân hàng vượt 6%

## Tin KINH TẾ VIỆT NAM

- ADB: Việt Nam cần duy trì động lực đầu tư công để phục hồi kinh tế
- MBS dự báo tăng trưởng GDP Q.IV đạt 6,1-6,3%

## Tin KINH TẾ QUỐC TẾ

- Kịch bản tồi tệ nhất nếu xung đột ở Trung Đông leo thang: Nền kinh tế toàn cầu có thể suy thoái
- WTO dự báo khiêm tốn về tăng trưởng thương mại hàng hóa toàn cầu

## Bảng chỉ số

(Thứ Hai, ngày 16/10/2023)



### Chứng khoán

VN - INDEX	1,154.73	↑	0.27%
HNX - INDEX	239.05	↑	0.26%
DOWN JONES INDUS	33,670.29	↑	0.12%
EURO STOXX 50 PR	4,136.12	↓	-1.48%
CSI 300 INDEX	3,663.41	↓	-1.05%

### Vàng (SJC cập nhật 08h30)

SJC (Ng.đ/Lượng)	70.550	↑	0.57%
Quốc tế (USD/Oz)	1,932.5	↑	3.43%

### Tỷ giá (USD/VND cập nhật 08h30)

USD/VND (BQ LNH)	24.089	↑	0.05%
DXV	106.60	↑	0.09%
EUR/USD	1.0518	↓	-0.19%
USD/JPY	149.53	↓	-0.15%
USD/CNY	7.3053	↓	-0.01%

### Hàng hóa

Dầu thô WTI (USD/th)	87.28	↑	4.51%
----------------------	-------	---	-------

## TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG



- Chỉ số USD Index (DXY) đứng ở mức 106.67. Chỉ số DXY và lãi suất trái phiếu kho bạc Mỹ giảm trong nửa đầu tuần và đã phục hồi vào nửa cuối tuần sau khi dữ liệu lạm phát được công bố. Chỉ số này đã tăng trở lại từ mức thấp 105.54 và chốt phiên tuần ở trên mốc 106.



- Giá vàng thế giới rạng sáng nay có xu hướng giảm với vàng giảm 1.2 USD so với mức chốt phiên giao dịch tuần trước xuống còn 1,931.3 USD/ounce.



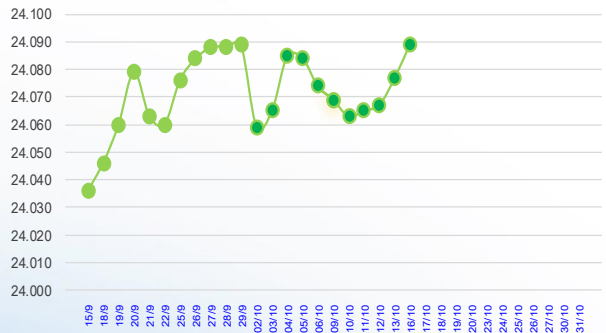
- Giá dầu thô của Mỹ WTI giảm 11 cent, tương đương 0.13%, xuống mức 87.58 USD/thùng. Tuần qua, giá dầu đã liên tục đảo chiều theo tuần. Tuy nhiên, theo các nhà phân tích, giá dầu tuần này nhiều khả năng vẫn duy trì đà tăng bởi Israel đã triển khai cuộc chiến trên bộ khiến toàn khu vực Trung Đông đã nóng lại càng nóng.

*Tuần tới tương đối yên tĩnh nhưng sẽ có một số dữ liệu quan trọng bao gồm báo cáo doanh số bán lẻ của Mỹ và lạm phát lõi Eurozone. Doanh số bán lẻ dự kiến sẽ giảm, điều này có thể khiến dự báo lãi suất của FED bị điều chỉnh lại một cách ôn hòa. Lạm phát lõi đồng EUR cũng được dự đoán sẽ thấp hơn và với việc các quan chức của NHTW Châu Âu (ECB).*

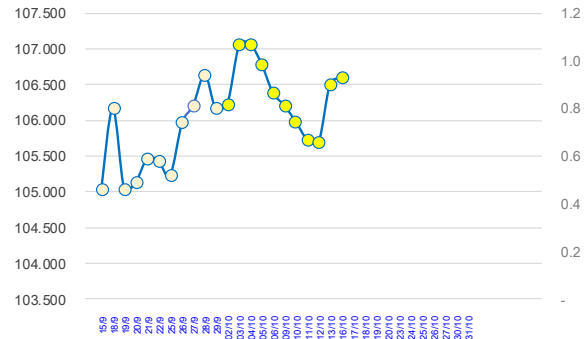
## ĐỒ THỊ MỘT SỐ CHỈ BÁO PHỔ BIẾN



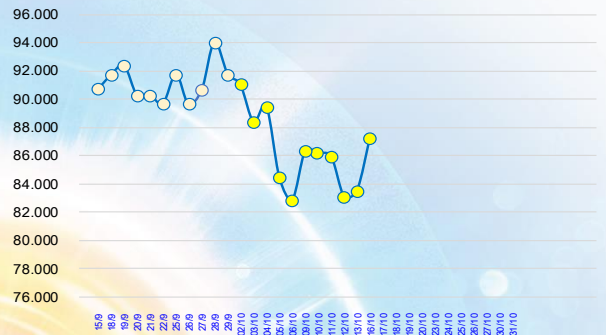
Tỷ giá trung tâm - Tháng 10/2023



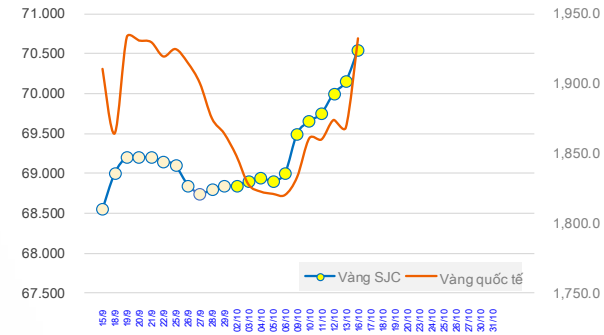
Chỉ số DXY - Tháng 10/2023



Giá dầu thô - Tháng 10/2023



Giá vàng - Tháng 9/2023



## Tín dụng tăng nhanh dù lãi suất cho vay giảm chậm



Ngày 15/10, ông Nguyễn Đức Lệnh - Phó Giám đốc Ngân hàng Nhà nước (NHNN) chi nhánh Tp.HCM - cho biết, tín dụng trên địa bàn Thành phố tiếp tục tăng trưởng tích cực. “Đến cuối tháng 9, tổng dư nợ tín dụng ở Tp.HCM đạt hơn 3,3 triệu tỷ đồng,  $\uparrow 0,72\%$  sv tháng 8. Đây là tháng thứ 2 liên tiếp, tín dụng trên địa bàn Thành phố tăng trưởng với tốc độ khá, tiếp tục củng cố xu hướng tăng trưởng tín dụng trong những tháng còn lại của năm và trong 2024”. Về lý do tín dụng tăng trưởng, ông cho rằng, việc ổn định kinh tế (KT) vĩ mô và chuyển biến tích cực từ tăng trưởng KT nói chung và Thành phố nói riêng, với 1 số nhóm ngành lĩnh vực sản xuất thuộc lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo, du lịch, dịch vụ, xuất khẩu và đầu tư tăng trưởng, tiếp tục là yếu tố môi trường KT thuận lợi thúc đẩy tăng trưởng tín dụng. Bên cạnh đó, từ đầu năm đến nay, Thành phố đã tổ chức 25 hội nghị kết nối ngân hàng (NH) doanh nghiệp (DN), thông qua đó thực hiện ký kết vay vốn và giải ngân gói tín dụng ưu đãi, với kết quả đạt #470.000 tỷ đồng, bằng 103,5% gói tín dụng ưu đãi được các tổ chức tín dụng (TCTD) trên địa bàn đăng ký từ đầu năm. Đồng thời, thông qua chương trình tiếp tục thực hiện gói hỗ trợ 2% lãi suất (LS) của Chính phủ; thực hiện cơ cấu lại nợ cho DN; chương trình cho vay 5 nhóm ngành lĩnh vực ưu tiên; cho vay lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn và chương trình kích cầu đầu tư của UBND Thành phố.

## Nếu tỷ giá vẫn chịu áp lực...

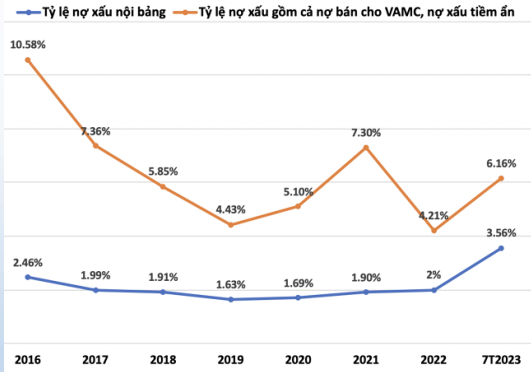


Để giải tỏa bớt áp lực và hạn chế hoạt động đầu cơ tỷ giá, NHNN những tuần gần đây đã chủ động hút bớt thanh khoản tiền đồng ra khỏi hệ thống. Thống kê cho thấy, chỉ trong vòng 13 phiên, tính từ ngày 21/9 đến 9/10, NHNN đã phát hành lượng tín phiếu có tổng giá trị 145.700 tỷ đồng, LS 0,5-1,3%/năm với kỳ hạn 28 ngày. Hoạt động trên của nhà điều hành đã góp phần kéo LS VND trên thị trường liên NH tăng trở lại từ đầu tháng 10 đến nay, với LS qua đêm tăng từ mức <math><0,2\%/năm</math> trước đây lên trên 1%/năm. Một công cụ khác để kiềm hãm đà tăng của tỷ giá là kéo LS VND đi lên trở lại, nhằm thu hẹp chênh lệch LS VND và USD, nếu như giải pháp hút bớt thanh khoản dư thừa chưa đủ hiệu lực. Dù vậy, trong bối cảnh nền KT vẫn tăng trưởng chậm, hoạt động của DN khó khăn, mục tiêu giữ ổn định LS và thậm chí kéo giảm thêm có lẽ cần được ưu tiên hơn. Trong khi đó, xu hướng mất giá của VND sv USD trong 2023 là điều có thể chấp nhận được, nếu nhìn vào diễn biến USD đã tăng giá quá mạnh trên thị trường quốc tế, cũng như xu hướng giảm giá mạnh của hàng loạt đồng tiền khác trong khu vực sv USD. Dù cặp tỷ giá USD/VND có dấu hiệu tăng nhanh hơn gần đây nhưng nếu sv nhiều đồng tiền khác trong khu vực, VND vẫn đang giữ được giá trị nhất định, thậm chí còn tăng giá sv nhiều đồng tiền khác.

## Tỷ lệ nợ xấu tiềm ẩn ngân hàng vượt 6%

Tỷ lệ nợ xấu ngân hàng qua các năm

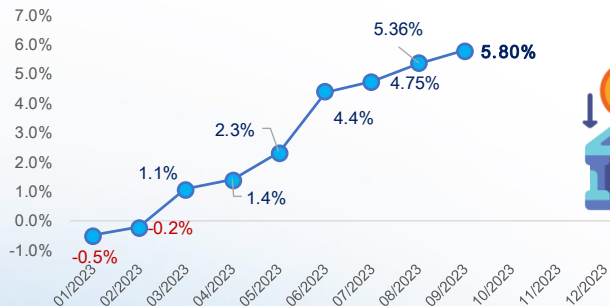
Nguồn: NHNN, HT tổng hợp



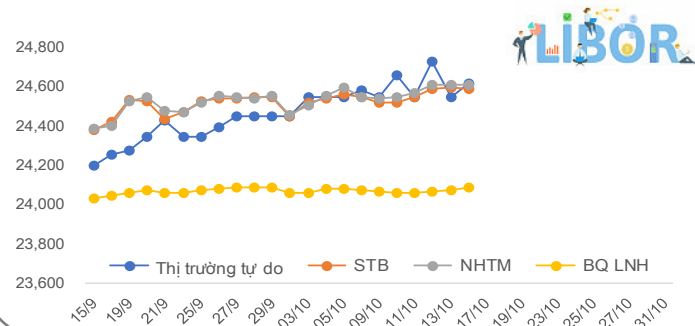
Báo cáo của NHNN mới đây cho biết, áp lực nợ xấu (NX) lên hệ thống TCTD tiếp tục gia tăng trong thời gian qua khi diễn biến tình hình KT vĩ mô trong và ngoài nước có nhiều điểm bất lợi, gây ảnh hưởng tới hoạt động sản xuất kinh doanh, khả năng trả nợ của khách hàng. Bối cảnh này gây áp lực trong việc trích lập dự phòng để xử lý NX và tiến độ xử lý tài sản bảo đảm (TSĐB) của các khoản NX của các TCTD... Số liệu cập nhật mới nhất đến cuối tháng 7, tỷ lệ NX nội bảng là 3,56%, cao hơn nhiều so với mức 2% cuối 2022 và mức 1,69% cuối 2020. Trong trường hợp không bao gồm 5 NH được kiểm soát đặc biệt, tỷ lệ NX nội bảng ở mức 1,92%. Nếu tính cả nợ bán VAMC chưa xử lý và nợ tiềm ẩn thì tỷ lệ này đã lên tới 6,16% tổng dư nợ. Nếu không tính 3 NH mua lại bắt buộc, DongA Bank và SCB thì tỷ lệ NX tiềm ẩn ở mức 3,82% và nếu không tính cả NCB thì tỷ lệ này là 2,86%... Theo nhận định của NHNN, công tác xử lý NX vẫn gặp nhiều khó khăn do DN đang chịu những tác động bất lợi, tiêu cực từ môi trường bên ngoài, làm suy giảm khả năng trả các khoản nợ quá hạn của các hộ gia đình và DN. Đồng thời, khuôn khổ pháp lý liên quan đến cơ cấu lại TCTD và xử lý NX chưa được hoàn thiện; thiếu các cơ chế, chính sách ưu đãi, khuyến khích nhà đầu tư trong nước và ngoài nước tham gia xử lý TSĐB và mua bán NX. Thị trường bất động sản gặp nhiều khó khăn, thanh khoản thấp, gây khó khăn trong việc xử lý TSĐB là bất động sản trong khi thị trường mua, bán nợ vẫn còn nhiều hạn chế.

## BIỂU ĐỒ HUY ĐỘNG, CHO VAY, TỶ GIÁ, LÃI SUẤT

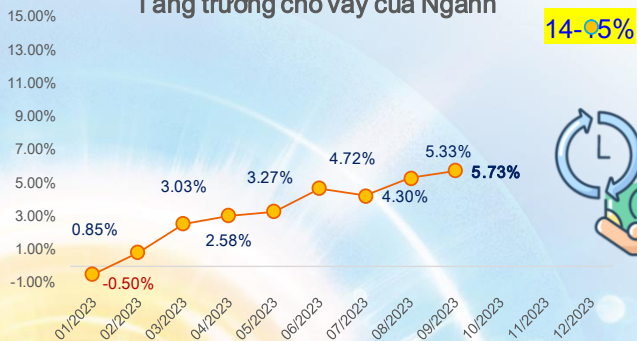
### Tăng trưởng huy động của Ngành



### Tỷ giá liên ngân hàng tháng 10/2023



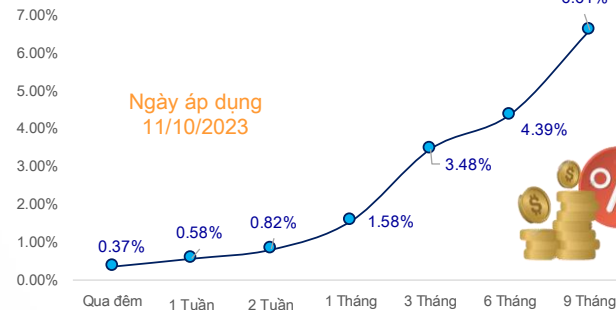
### Tăng trưởng cho vay của Ngành



14-95%



### Lãi suất bình quân liên ngân hàng



Ngày áp dụng  
11/10/2023





## ADB: Việt Nam cần duy trì động lực đầu tư công để phục hồi kinh tế



Báo cáo tháng 9 của ADB dự báo quá trình phục hồi KT VN sẽ khởi sắc trong tương lai gần nhờ tiêu dùng trong nước mạnh, lạm phát vừa phải, đẩy nhanh đầu tư công và cải thiện hoạt động thương mại. Theo Giám đốc quốc gia ADB VN, 2 quý đầu năm 2023, tăng trưởng KT bất ngờ giảm xuống 3,7%. Tuy nhiên, ADB vẫn rất lạc quan rằng, VN có thể đạt mức tăng trưởng cả năm 2023 là 5,8%. Điều này dựa trên các tín hiệu tích cực trong ngành dịch vụ và xây dựng. Chúng tôi ghi nhận tăng trưởng trong lĩnh vực nông nghiệp, với giá cả nông nghiệp duy trì ở mức ổn định. Do đó, có 1 số động lực KT mà chúng tôi tin sẽ đóng góp vào việc giúp VN đạt mức **↑5,8%** cho cả năm. Tôi tin rằng việc duy trì động lực đầu tư công đóng vai trò quan trọng bởi điều này sẽ giúp phục hồi các hoạt động KT, tạo việc làm, tăng thu nhập để từ đó đẩy mạnh tiêu dùng trong nước. Các CSTT và tài chính mà Chính phủ triển khai cho đến nay thực sự tạo thuận lợi cho kiểm soát lạm phát. Dự báo hiện nay của chúng tôi là lạm phát ở mức 3,8% trong 2023 và 4% trong 2024. Tất nhiên, vẫn còn những thách thức, xét đến xu hướng tăng LS trên toàn cầu, tình trạng gián đoạn do 1 số sự kiện địa chính trị và việc thắt chặt tiền tệ tại 1 số nước. Nhìn chung, với sản xuất nông nghiệp ổn định trong nước đến thời điểm này và việc giá dầu và khí đốt được dự báo vẫn ổn định trong thời gian còn lại của năm, tôi tin chắc rằng mức lạm phát 3,8% là rất khả thi, căn cứ vào tỷ lệ lạm phát thấp của nửa đầu 2023. Tôi nhất trí với quan điểm tiêu dùng trong nước, xuất khẩu và đầu tư công sẽ là động lực tăng trưởng chính của nền KT trong 2024 tôi sẽ xem đầu tư công là nhân tố hàng đầu.

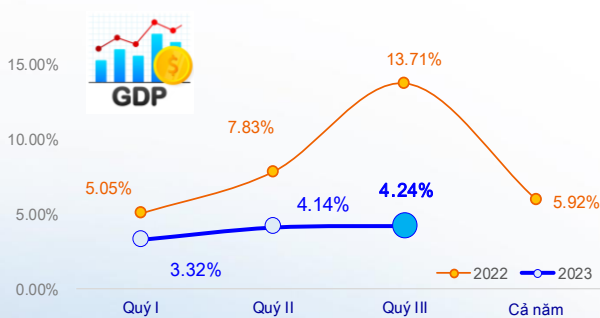
## MBS dự báo tăng trưởng GDP Q.IV đạt 6,1-6,3%



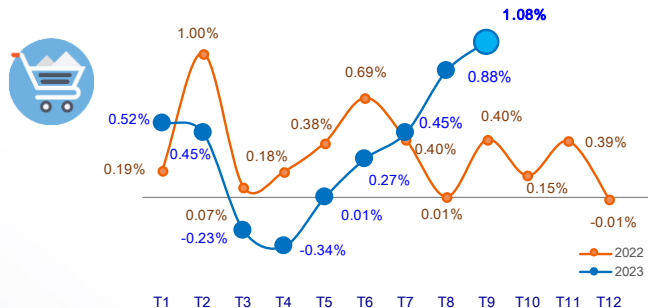
Trong báo cáo vừa công bố, MBS hạ dự báo tăng trưởng GDP 2023 xuống mức  $\uparrow 4,7-4,8\%$  và dự báo GDP Q.IV  $\uparrow 6,1-6,3\%$  trên cơ sở nền thấp cùng kỳ 2022. Đồng thời, hoạt động sản xuất sẽ cải thiện nhờ phần nào xuất khẩu cải thiện do nhu cầu tích trữ hàng tồn kho của Mỹ và châu Âu tăng trở lại từ mức thấp và lượng đơn hàng sẽ quay trở lại do nhu cầu mua sắm vào dịp lễ cuối năm. Về lạm phát, CPI sẽ tiếp tục tăng trong những tháng tới và trung bình 2023 sẽ dao động 3,7%. Năm 2023, VN đặt mục tiêu  $\uparrow 6,5\%$ . Sau khi có kết quả tăng trưởng Q.III, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã cập nhật 3 kịch bản tăng trưởng Q.IV và 2023. Cụ thể, ở kịch bản 1, để tăng trưởng cả năm đạt  $\uparrow 5\%$ , Q.IV cần  $\uparrow 7\%$ . Trong kịch bản 2, tăng trưởng GDP cả năm  $\uparrow 5\%$ , Q.IV cần  $\uparrow 7\%$ . Ở kịch bản lạc quan nhất, GDP  $\uparrow 6\%$ , GDP Q.IV phải  $\uparrow 10,6\%$ . Thủ tướng đã yêu cầu lựa chọn kịch bản tăng trưởng GDP cả năm  $\#6\%$  để tiếp tục phấn đấu đạt kết quả cao nhất có thể cho 2023. Về phía các tổ chức, đa phần đều đưa ra dự báo tăng trưởng GDP cả năm  $<5\%$ . OECD dự báo  $\uparrow 4,9\%$ . World Bank và IMF cùng đưa ra mức dự báo  $\uparrow 4,7\%$ . Mới đây, VDSC nhận định để đạt mức  $\uparrow 6\%$  là mục tiêu rất thách thức bởi đòi hỏi tăng trưởng GDP Q.IV phải đạt  $\uparrow >10\%$ . Với tăng trưởng Q.III tích cực hơn dự báo, nhóm phân tích nâng dự báo tăng trưởng GDP cả năm lên 5%, cao hơn kịch bản trước đó là  $\uparrow 4,7\%$ . Điều này đồng nghĩa với tăng trưởng GDP Q.IV ước đạt 7%, trong đó lĩnh vực công nghiệp và xây dựng  $\uparrow 8\%$ , cao hơn mức  $\uparrow 5,2\%$  trong Q.III, 1 phần nhờ mức nền thấp của cùng kỳ 2022.

## BIỂU ĐỒ MỘT SỐ CHỈ SỐ KINH TẾ VĨ MÔ

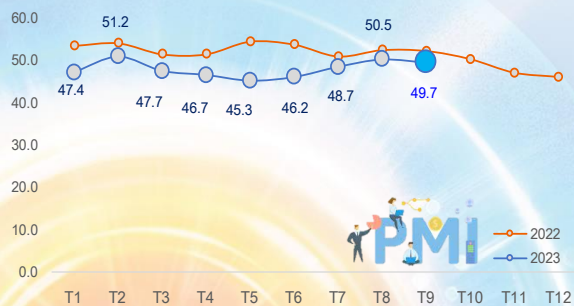
GDP năm 2022 - 2023



CPI năm 2022-2023



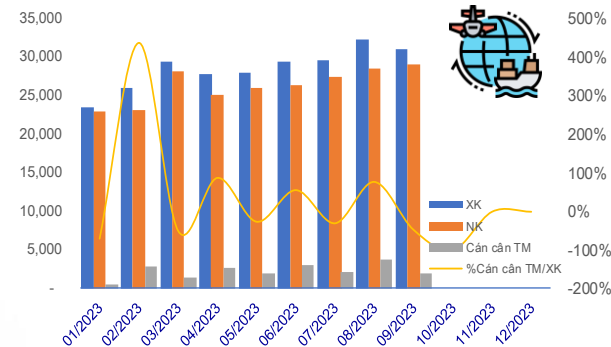
PMI năm 2022 - 2023



Vốn FDI năm 2023

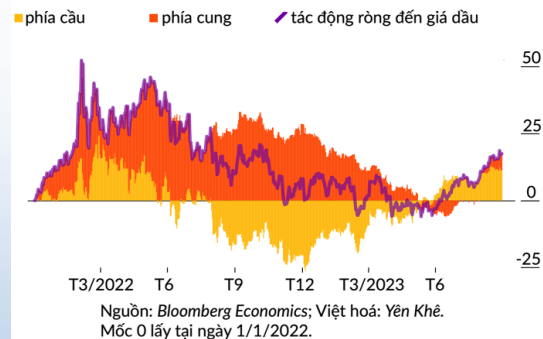


Xuất - Nhập khẩu năm 2023



## Kịch bản tồi tệ nhất nếu xung đột ở Trung Đông leo thang: Nền kinh tế toàn cầu có thể suy thoái

Tác động của các cú sốc cung - cầu đến giá dầu (dvt: USD/thùng)



Bloomberg Economics đã vạch ra 3 kịch bản như sau: (i) Xung đột giới hạn ở Dải Gaza, Tehran nâng sản lượng dầu  $\uparrow$ 700.000 thùng/ngày trong 2023. Nếu số dầu của Iran biến mất khỏi thị trường dưới áp lực của Mỹ, ước tính giá dầu sẽ  $\uparrow$ 3-4 USD/thùng. Theo đó, tác động đến nền KT toàn cầu là thấp nhất, đặc biệt là nếu Arab Saudi và UAE bù đắp lượng dầu bị mất của Iran bằng công suất dự phòng. Năm 2024, tăng trưởng GDP toàn cầu có thể  $\downarrow$ 0,1 điểm % xuống 2,6%. Trong khi đó, lạm phát được dự đoán  $\uparrow$ 0,1 điểm %, đạt 5,9%; (ii) Chiến tranh ủy nhiệm, nếu xung đột lan sang Lebanon và Syria, nơi Iran được cho là đang hỗ trợ các nhóm vũ trang địa phương, 1 cuộc chiến ủy nhiệm giữa Iran và Israel sẽ nổ ra. Tác động KT ở kịch bản này đến từ 2 cú sốc là giá dầu  $\uparrow$ 10% và nhà đầu tư trên thị trường tài chính trở nên ngần ngại rủi ro, như đã từng xảy trong Mùa xuân Arab. Tăng trưởng GDP toàn cầu có thể  $\downarrow$ 0,3 điểm % xuống 2,4%. Không tính cuộc suy thoái do đại dịch gây ra 2020 và cuộc khủng hoảng tài chính 2008, đây sẽ là tốc độ tăng trưởng thấp nhất 3 thập kỷ qua. Giá dầu tăng cao hơn có thể khiến lạm phát toàn cầu  $\uparrow$ 0,2 điểm %, đạt #6%. Điều này sẽ buộc các NHTW phải tiếp tục thắt chặt chính sách ngay cả khi tăng trưởng yếu đi; (iii) Xung đột Iran - Israel, xung đột trực tiếp giữa Iran và Israel là kịch bản ít có khả năng xảy ra nhất nhưng lại nguy hiểm hơn các trường hợp còn lại. Đây có thể là tác nhân gây suy thoái KT toàn cầu... Theo đó, tăng trưởng GDP toàn cầu sẽ  $\downarrow$ 1 điểm % xuống 1,7% và lạm phát toàn cầu có thể chạm mức 6,7% vào 2024.

## WTO dự báo khiêm tốn về tăng trưởng thương mại hàng hóa toàn cầu



Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) mới đây đã công bố báo cáo triển vọng thương mại toàn cầu, dự báo tăng trưởng trong lĩnh vực này khiêm tốn trong nửa cuối năm 2023. WTO cũng cho rằng, tăng trưởng thương mại hàng hóa sẽ **↑3,2%** vào 2024, mức không thay đổi nhiều so dự báo trước đó là **↑3,3%**. Theo WTO, khối lượng thương mại hàng hóa trong 6 tháng đầu năm **↓0,5%** so cùng kỳ. “Suy giảm thương mại dường như diễn ra trên diện rộng, liên quan đến nhiều quốc gia và nhiều loại hàng hóa, đặc biệt là 1 số mặt hàng như sắt thép; thiết bị văn phòng, viễn thông; và hàng dệt may”. Tăng trưởng thương mại hàng hóa có thể bắt đầu phục hồi vào 2024 nhưng quỹ đạo sẽ phụ thuộc vào lạm phát. Tăng trưởng có thể cao hơn mức dự kiến nếu lạm phát giảm nhanh. Theo công ty vận tải toàn cầu Maersk, các dấu hiệu phục hồi thương mại sẽ xuất hiện vào 2024. Giám đốc điều hành Maersk cho rằng, người tiêu dùng Mỹ và châu Âu sẽ thúc đẩy sự phục hồi, trong khi các thị trường mới nổi tỏ ra có sức chống chịu tốt, đặc biệt là Ấn Độ, Mỹ Latinh và châu Phi. Tốc độ tăng trưởng thương mại chậm lại trong 2023 là điều đáng lo ngại bởi các tác động bất lợi tới mức sống của người dân trên khắp thế giới. Những dấu hiệu đang xuất hiện về "sự phân mảnh KT toàn cầu" sẽ không giúp ích gì và "các thành viên WTO phải nắm bắt cơ hội để củng cố khuôn khổ thương mại toàn cầu bằng cách tránh chủ nghĩa bảo hộ và thúc đẩy 1 nền KT toàn cầu linh hoạt và phát triển toàn diện hơn".

## DỰ BÁO KINH TẾ THẾ GIỚI – VIỆT NAM

	2023	2024
World Bank	2,1%	2,4%
IMF	2,8%	
OECD	2,7%	
UNCTAD	2,4%	



	2023	2024
World Bank	4,7%	5,4%
ADB	5,8%	6,0%
OECD	4,9%	5,9%
IMF	4,7%	5,8%
UOB	5,0%	6,0%
HSBC	5,0%	
Standard Chartered Bank	5,4%	
VNDirect	5,5%	

*Cập nhật theo dự báo mới nhất của các tổ chức*



## WEBSITE THAM KHẢO

### Bảng chỉ số

<https://www.hsx.vn/>  
<https://hnx.vn/vi-vn/hnx.html>  
<https://www.bloomberg.com/markets/stocks>  
<https://goldprice.org/vi>  
<http://www.sjc.com.vn/>  
[https://www.sbv.gov.vn/TyGia/faces/TyGia.jspx?\\_afWindowMode=0&\\_afLoop=20457854754928577&\\_adf.ctrl-state=1a9g0kizgf\\_4](https://www.sbv.gov.vn/TyGia/faces/TyGia.jspx?_afWindowMode=0&_afLoop=20457854754928577&_adf.ctrl-state=1a9g0kizgf_4)



### Tin Tài chính Ngân hàng

<https://cafef.vn/tin-dung-tang-nhanh-du-lai-suat-cho-vay-giam-cham-188231015144910438.chn>  
<https://vietstock.vn/2023/10/neu-ty-gia-van-chiu-ap-luc8230-757-1114122.htm>  
<https://vietnambiz.vn/ty-le-no-xau-tiem-an-ngan-hang-vuot-6-20231013172157296.htm>

### Tin Kinh tế Việt Nam

<https://vietnambiz.vn/giam-doc-quoc-gia-cua-adb-viet-nam-can-duy-tri-dong-luc-dau-tu-cong-de-phuc-hoi-kinh-te-20231013143716956.htm>  
<https://vietnambiz.vn/mbs-du-bao-tang-truong-gdp-quy-iv-dat-61-63-20231013203932656.htm>

### Tin Kinh tế quốc tế

<https://vietnambiz.vn/wto-du-bao-khiem-ton-ve-tang-truong-thuong-mai-hang-hoa-toan-cau-2023101491137126.htm>  
<https://vietnambiz.vn/kich-ban-toi-te-nhat-neu-xung-dot-o-trung-dong-leo-thang-nen-kinh-te-toan-cau-co-the-suy-thoai-20231013231537935.htm>